

Số: 198/2024/QĐST - HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 11 tháng 06 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 255/2024/ LHST ngày 03/06/2024 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993

Căn cước công dân số 034xxxxxxxxx do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/08/2022

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình

Anh Trịnh Tư T, sinh năm 1990

Căn cước công dân số 001xxxxxxxxx Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 30/03/2023

Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn Đ, Đ, Ư, Hà Nội

Nơi làm việc hiện nay: Phòng số 102, tầng A, Tòa nhà Đ, số A N, T, Cầu G, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 06/12/2022 tại UBND xã Đ, huyện Ư, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Cả hai đã cố gắng để hòa giải và hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L nhận thấy cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L.

[2] Về con chung: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về chỗ ở mới sau ly hôn: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L tự lo chỗ ở mới sau ly hôn.

[5] Về nợ chung: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về lệ phí: Anh Trịnh Tư T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị L nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

Anh Túc, chị L tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

- Về nợ: Anh Trịnh Tư T và chị Nguyễn Thị L xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của Anh Trịnh Tư T chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0000686 ngày 28/05/2024) nay được chuyển thành lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- UBND xã Đ, huyện Ú, Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân